**Tuần: 9**

**Tiết: 9**

**Ngày dạy: 02-07/11/2020**

**Lớp: Khối 8**

*Bài 10* : **TỰ LẬP.**

*(1 tiết)*

1. **Mục tiêu**.
2. Kiến thức:
   * HS nêu được một số biểu hiện của tính tự lập .
   * Giải thích được bản chất của tính tự lập .
   * Phân tích được ý nghĩa của tính tự lập đối với bản thân, gia đình và xã hội .
3. Kĩ năng:
   * Học sinh biết tự lập trong học tập, lao động và trong sinh hoạt cá nhân .
4. Thái độ:
   * Học sinh thích sống độc lập, không đồng tình với lối sống dựa dẫm, ỷ lại, phụ thuộc vào người khác .
5. **Phương pháp**.
   * Kích thích tư duy.
   * Thảo luận nhóm.
6. **Phương tiện**.
   * SGK, bảng thảo luận nhóm.
7. **Hoạt động dạy – học**.
8. Ổn định lớp:
9. Kiểm tra bài cũ:
10. Bài mới: GV nêu một tình huống hoặc một mẫu chuyện có nội dung liên quan để dẫn dắt vào bài.

**Hoạt động 1**: **Tìm hiểu** **phần đặt vấn đề**.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Ghi bảng** |
| GV: Gọi HS đọc nội dung phần đặt vấn đề SGK trang 25. – Câu chuyện tích hợp sách Bác Hồ.  GV : Tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  1. Vì sao Bác Hồ có thể ra đi tìm đường cứu nước, mặc dù chỉ với hai bàn tay không?  2. Em có nhận xét gì về suy nghĩ, hành động của anh Lê ?  3. Việc làm trên của Bác Hồ thể hiện đức tính gì ?  GV kết luận: Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước dù chỉ với hai bàn tay trắng thể hiện đức tính tự lập cao của Bác. Chính nhờ đức tính này đã góp phần giúp Bác thực hiện được lí tưởng cao cả của mình. | HS đọc phần đặt phần đặt vấn đề SGK trang 25.  - Bác Hồ có thể ra đi tìm đường cứu nước với hai bàn tay trắng vì :  + Bác Hồ có sẵn lòng yêu nước.  + Bác Hồ có lòng quyết tâm hăng hái của tuổi trẻ, tin vào chính mình, sức mình, không sợ khó khăn gian khổ, có ý chí tự lập cao.  - Anh Lê là người yêu nước nhưng không đủ cam đảm để di cùng Bác.  - Thể hiện đức tính tự lập tự lập. | I. Đặt vấn đề:  ⇨ Việc Bác ra đi tìm đường cứu nước, dù chỉ với hai bàn tay không, thể hiện phẩm chất không sợ khó khăn, gian khổ, tự lập cao của Bác. |

**Hoạt động 2**: **Tìm hiểu nội dung bài học.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Ghi bảng** |
| GV: Tự lập là gì ? Biểu hiện của tính tự lập.  GV: Tìm một vài biểu hiện của tính tự lập trong học tập ?  GV: Tìm một vài biểu hịên của tính tự lập trong lao động ?  GV: Tìm một và biểu hiện của tính tự lập trong công việc, trong sinh hoạt hằng ngày ?  GV: Tự lập có ý nghĩa như thế nào ?  GV: Học sinh chúng ta cần phải rèn luyện tính tự lập như thế nào ? | HS: trả lời.  - Tự mình đến lớp .  - Tự mình làm bài tập .  - Học thuộc bài khi lên bảng .  - Tự mình làm tốt công việc được phân công.  - Trực nhật lớp một mình.  - Tự giặt quần áo .  - Tự chuẩn bị bữa sáng .  - Tự sắp xếp lịch sinh hoạt của mình...  - Học sinh cần rèn luyện tính tự lập: ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường trong học tập công việc và sinh hoạt hằng ngày. | II. Nội dung bài học.  1. *Thế nào là tự lập ?*  Tự lập là tự làm lấy, tự giải quyết công việc của mình, tự lo liệu, tạo dựng cuộc sống của mình; không trông chờ, dựa dẫm vào người khác.  2. *Biểu hiện*:  Tự tin, bản lĩnh, kiên trì, tìm tòi sáng tạo.  3. *Ý nghĩa*:  - Quan trọng đối với sự phát triển của cá nhân.  - Giúp con người đạt được thành công trong cuộc sống. |

1. Củng cố: làm bài tập 1 SGK trang 26.
2. Dặn dò:
   * Học bài.
   * Làm bài tập 2, 3 SGK/ trang 27.
3. **Rút kinh nghiệm sau tiết dạy**.

Gv cộng điểm khuyến khích để học sinh phát biểu thể hiện suy nghĩ của bản thân đối với các câu hỏi gv đưa ra.